

Số: **2320**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **13** tháng **08** năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển
nghề luật sư đến năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020”;

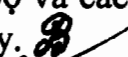
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bộ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Vụ trưởng Vụ Bộ trợ tư pháp, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Đoàn luật sư các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ BTTP.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường

KẾ HOẠCH TỔNG THỂ

Triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2320/QĐ-BTP

ngày 13 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1 Thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 05/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI của Đảng và Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 của Bộ Chính trị.

1.2 Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với các hoạt động để triển khai thực hiện Chiến lược, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các giải pháp của Chiến lược.

2. Yêu cầu

2.1 Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời những nội dung đã được quy định trong Chiến lược.

2.2 Các hoạt động đề ra phải phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, địa phương và hoạt động hành nghề luật sư.

2.3 Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong các chính sách, đề án, kế hoạch... trong Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phải bảo đảm khả thi, có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau, cùng hướng tới mục tiêu của Chiến lược.

2.4 Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa Bộ Tư pháp với các Bộ, cơ quan, ban ngành ở Trung ương, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chiến lược.

B. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. Giai đoạn 2011 – 2015

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế và các chính sách về luật sư và hành nghề luật sư

1.1. Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư khi được Quốc hội khóa XIII thông qua và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

1.2. Nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật tố tụng và pháp luật có liên quan về vị trí, vai trò của luật sư, tổ chức và hoạt động của luật sư trong tiến trình cải cách tư pháp, đặc biệt là cải cách mô hình cơ quan tố tụng, quy trình tố tụng; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về tố tụng có liên quan đến quy trình, thủ tục tham gia tố tụng, vị trí, vai trò, hoạt động hành nghề của luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2013.

1.3. Xây dựng Thông tư liên tịch giữa Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an và Bộ Tư pháp hướng dẫn về sự tham gia tố tụng của luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

b) Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2014.

1.4. Xây dựng cơ chế tham gia của luật sư trong việc xây dựng chính sách, pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

1.5. Xây dựng Đề án thu hút các luật sư có năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức để tạo nguồn tuyển dụng, bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp và các vị trí khác trong cơ quan nhà nước.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

1.6. Xây dựng Thông tư liên tịch giữa Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về cơ chế tài chính hỗ trợ cho việc bồi dưỡng luật sư, đào tạo nghề luật sư và hoạt động của Đoàn luật sư các tỉnh đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2014.

2. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội

2.1. Nghiên cứu, xây dựng Hệ tiêu chí đánh giá, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và truyền thông, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2013.

2.2. Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến nâng cao vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và truyền thông, Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Đoàn luật sư, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

3. Phát triển số lượng luật sư.

3.1 Xây dựng và ban hành Đề án phát triển luật sư của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bảo đảm đến tháng 6 năm 2013 có 100% tỉnh, thành phố ban hành Đề án; triển khai Đề án phát triển luật sư của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bảo đảm từ nay đến năm 2015, phát triển số lượng luật sư khoảng 12.000 luật sư, mỗi năm được từ 800 đến 1000 người, trong đó, tại mỗi địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn phát triển được từ 2 luật sư trở lên.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố, Hội luật gia tỉnh, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

3.2. Thành lập Trung tâm thí điểm liên kết đào tạo luật sư phục vụ hội nhập kinh tế - quốc tế theo Đề án phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập quốc tế ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 123); tổ chức đào tạo khoảng 100-150 người/năm làm nguồn bổ sung cho đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế - quốc tế, phân đầu đến năm 2015 có khoảng 50 luật sư có khả năng tham gia tư vấn, giải quyết tranh chấp quốc tế.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

3.3. Xây dựng Kế hoạch liên kết giữa các tổ chức hành nghề luật sư hàng đầu của Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam tiếp nhận, tổ chức tập sự cho những người được đào tạo luật sư hội nhập quốc tế.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp và các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư.

4.1. Hoàn thiện, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các Đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh trở thành 02 trung tâm lớn về đào tạo pháp luật, chú trọng đến việc cải tiến Chương trình đào tạo; xây dựng Chương trình chuẩn về đào tạo cử nhân luật, gắn đào tạo lý thuyết và giáo dục hướng nghiệp; đổi mới đội ngũ giảng viên, thu hút luật sư giỏi tham gia đào tạo cử nhân luật.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2013.

4.2. Hoàn thiện, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Đề án xây dựng Học viện Tư pháp trở thành Trung tâm lớn về đào tạo các chức danh tư pháp; xây dựng Chương trình chuẩn quốc gia về đào tạo nghề luật sư theo hướng tiếp cận chương trình đào tạo tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới; cải tiến Chương trình đào tạo, gắn đào tạo lý thuyết với thực hành nghề nghiệp; thu hút nhiều luật sư giỏi tham gia giảng dạy.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Giáo dục và đào tạo, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2013.

4.3. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao chất lượng tập sự hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

4.4. Tổ chức thực hiện bồi dưỡng bắt buộc đối với luật sư

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

4.5. Xây dựng Kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng hành nghề và đạo đức ứng xử nghề nghiệp cho luật sư, bảo đảm đến năm 2015 có ít nhất 50% số lượng luật sư được bồi dưỡng thường xuyên.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam tại địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

5. Phát triển tổ chức hành nghề luật sư

5.1. Nghiên cứu, khảo sát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng chính sách phát triển tổ chức hành nghề luật sư phù hợp với nhu cầu của xã hội về dịch vụ pháp lý, phát triển tổ chức hành nghề luật sư có quy mô lớn hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại quốc tế, có khả năng cạnh tranh với các tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

5.2. Xây dựng chính sách phát triển tổ chức hành nghề luật sư phù hợp với nhu cầu của xã hội về dịch vụ pháp lý, phát triển tổ chức hành nghề luật sư có quy mô lớn hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại quốc tế, có khả năng cạnh tranh với các tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2014 - 2015.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp tỉnh, thành phố; Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2014 - 2015.

6. Phát triển hoạt động hành nghề luật sư; phát huy vai trò của luật sư trong đổi mới hoạt động tố tụng, góp phần đẩy mạnh Cải cách tư pháp

6.1. Nghiên cứu, xây dựng Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của luật sư nhằm từng bước bảo đảm tối đa sự tham gia của luật sư trong các vụ án hình sự.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013.

6.2. Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng và các dịch vụ pháp lý khác của luật sư đối với

doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nhà nước, hiệp hội ngành hàng ...; tìm kiếm, nghiên cứu về các giải pháp phát triển thị trường dịch vụ tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tổ tụng và các dịch vụ pháp lý khác của luật sư; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng chính sách để phát triển thị trường dịch vụ pháp lý của luật sư, hoạt động hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức hành nghề luật sư, tập đoàn kinh tế của Nhà nước, Hội, hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

6.3. Xây dựng Kế hoạch tăng cường sự tham gia của luật sư vào các dự án công.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: 2013 - 2014.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: 2013 - 2014.

6.4. Xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đối tượng là người nghèo, đối tượng chính sách của luật sư.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội ở Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý về luật sư và hành nghề luật sư; nâng cao tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp luật sư.

7.1. Xây dựng Thông tư liên tịch về cơ chế tiếp cận thông tin, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2015.

7.2. Đổi mới, kiện toàn, nâng cao năng lực, nhân lực của đội ngũ cán bộ tư pháp, bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư; tăng cường cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư ở địa phương.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

7.3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tập sự hành nghề luật sư ở Trung ương và địa phương.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

7.4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên đoàn luật sư theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sư; ban hành các Quy chế hoạt động nội bộ của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, Quy chế phối hợp trong công tác quản lý luật sư và hành nghề luật sư; tăng cường kiểm tra, giám sát tập sự hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Ủy Ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013.

7.5. Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường năng lực tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Ủy Ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

7.6. Xây dựng và trình Đề án thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư của Liên đoàn luật sư Việt Nam

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2014 - 2015.

7.7. Xây dựng Kế hoạch tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức, hoạt động luật sư; thực hiện việc thành lập tổ chức đảng trong các Đoàn luật sư; thành lập Đảng đoàn Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; củng cố, kiện toàn Đảng đoàn của Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Cơ quan chủ trì: Đảng đoàn Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Đoàn luật sư.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp, các Ban của cơ quan Đảng, Tỉnh, thành Ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2012 - 2015.

7.8. Tăng cường hợp tác quốc tế, hội nhập về luật sư và hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ban ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: 2012 - 2015.

7.9. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình triển khai Chiến lược; Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Chiến lược và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: 2012 - 2015

II. Giai đoạn 2016 - 2020

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế và chính sách về luật sư và hành nghề luật sư

1.1. Tổng kết 10 năm thi hành Luật Luật sư năm 2006 và 05 năm thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư; đề xuất kiến nghị những giải pháp tiếp tục hoàn thiện thể chế về luật sư và hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016.

1.2. Tiếp tục triển khai, triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách... liên quan đến tổ chức và hoạt động luật sư đã được xây dựng và ban hành trong giai đoạn năm 2011 - 2015; thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai Chiến lược.

a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện Chiến lược.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

2. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội

2.1. Sơ kết việc thực hiện Hệ tiêu chí đánh giá, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và truyền thông, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao vị trí, vai trò của luật sư trong xã hội.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và truyền thông, Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Đoàn luật sư, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

3. Phát triển số lượng luật sư

3.1 Tiếp tục triển khai Đề án phát triển nghề luật sư của các địa phương, bảo đảm đến năm 2020 phát triển số lượng khoảng 18.000 - 20.000 luật sư; tại mỗi địa phương có khó khăn về điều kiện kinh tế - xã hội có từ 30 đến 50 luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

3.2. Tiếp tục tổ chức đào tạo đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế - quốc tế tại Trung tâm liên kết đào tạo luật sư phục vụ hội nhập kinh tế - quốc tế, phấn đấu tăng số lượng luật sư có khả năng tham gia tư vấn, giải quyết tranh chấp quốc tế từ 50 người (năm 2015) lên khoảng 150 người vào năm 2020.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

4. Nâng cao chất lượng luật sư.

4.1. Đào tạo nghề luật sư theo Chương trình chuẩn quốc gia về đào tạo nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

4.2. Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế đào tạo chuyên sâu và đào tạo liên thông giữa các chức danh Tư pháp.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

4.3. Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng bắt buộc; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề và đạo đức ứng xử nghề nghiệp luật sư, bảo đảm đến năm 2020, 100% số lượng luật sư được bồi dưỡng thường xuyên.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

b) Cơ quan phối hợp: Các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

4.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng tập sự hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

5. Phát triển tổ chức hành nghề luật sư

- Thực hiện chính sách phát triển tổ chức hành nghề luật sư, bảo đảm đến năm 2020, phát triển được khoảng 30 tổ chức hành nghề luật sư có quy mô từ 50 đến 100 luật sư và từ 100 luật sư trở lên hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài, trong đó, có khoảng 10 tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam có thương hiệu, uy tín trong khu vực và thế giới, có khả năng cạnh tranh với các tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài. Phát triển số lượng từ 5 đến 10 tổ chức hành nghề luật sư tại các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp tỉnh, thành phố, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

6. Phát triển hoạt động hành nghề luật sư; phát huy vai trò của luật sư trong đổi mới hoạt động tố tụng, góp phần đẩy mạnh Cải cách tư pháp.

6.1. Đánh giá về việc thực hiện Thông tư liên tịch hướng dẫn về việc tham gia tố tụng của luật sư; đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch hướng dẫn sự tham gia tố tụng của luật sư và văn bản pháp luật có liên quan nhằm tăng cường sự tham gia của luật sư trong các vụ án hình sự, bảo đảm vào năm 2020 trên 50% các vụ án hình sự do Tòa án xét xử có luật sư tham gia theo Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

6.2. Xây dựng cơ chế sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý của luật sư trong các giao dịch, dự án, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nhà nước, hiệp hội ngành hàng... bảo đảm đến năm 2020 có trên 50% số lượng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý của luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Bộ Tư pháp, Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức hành nghề luật sư, tập đoàn kinh tế của Nhà nước, Hội, hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý về luật sư và hành nghề luật sư; nâng cao tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp luật sư.

7.1. Sơ kết việc thực hiện Thông tư liên tịch về cơ chế tiếp cận thông tin, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020.

7.2. Hoàn thiện, nâng cao năng lực, nhân lực của bộ máy quản lý nhà nước, đội ngũ cán bộ tư pháp thực hiện công tác quản lý luật sư và hành nghề luật sư, kiện toàn về cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7.3. Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tập sự hành nghề luật sư ở Trung ương và địa phương.

- Ở Trung ương

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

- Ở địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7.4. Thành lập cơ sở đào tạo nghề luật sư của Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

a) Cơ quan chủ trì: Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Đảng trong Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Đoàn luật sư.

a) Cơ quan chủ trì: Đảng đoàn Liên đoàn luật sư Việt Nam, Đoàn luật sư.

b) Cơ quan phối hợp: Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp, các Ban của cơ quan Đảng, Tỉnh, thành Ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7.6. Tăng cường hội nhập về luật sư và hành nghề luật sư với các nước trong khu vực và trên thế giới; hoàn thiện cơ chế quản lý về hợp tác quốc tế về luật sư và hành nghề luật sư

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Cơ quan phối hợp: Các Bộ, Sở, ban ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1 Trách nhiệm của Bộ Tư pháp

Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; chủ trì phối hợp với Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Huy động các nguồn lực về tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật trong việc triển khai Chiến lược; nghiên cứu tạo cơ chế, chính sách để huy động, khuyến khích sự tham gia của các cơ quan, ban ngành, tổ chức, doanh nghiệp, luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư vào việc triển khai thực hiện Chiến lược;

b) Xây dựng Kế hoạch chi tiết của Bộ Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược theo Kế hoạch này;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai Chiến lược;

d) Tổng hợp tình hình, tiến hành sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Chiến lược.

1.2 Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Thực hiện sự phân công của Thủ tướng Chính phủ tại Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm ngân sách nhà nước cấp hàng năm trên cơ sở dự toán của Bộ, ban ngành, cơ quan, tổ chức chủ trì hoạt động triển khai Chiến lược theo quy định của pháp luật.

1.3 Trách nhiệm của các Bộ, ngành khác

Đề nghị các Bộ, ngành, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện các công việc tại Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; đề nghị Bộ Tư pháp các vấn đề liên quan nhằm triển khai có hiệu quả Chiến lược; hàng năm, từng giai đoạn tổng hợp kết quả triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các tổ chức pháp chế Bộ, ngành, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ, ngành trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020.

1.4. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Bộ ngành có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; đề nghị Bộ Tư pháp các vấn đề liên quan nhằm triển khai có hiệu quả Chiến lược; hàng năm, từng giai đoạn tổng hợp kết quả triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

1.5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Trực thuộc Trung ương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ban, ngành có liên quan, Đoàn luật sư tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020

và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 tại địa phương, có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Chiến lược và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện kiểm tra, giám sát, tiến hành sơ kết, tổng kết; định kỳ hàng năm, từng giai đoạn báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình triển khai thực hiện Chiến lược ở địa phương.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 05/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

1.6. Trách nhiệm của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội

Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Bộ ngành có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; đề nghị Bộ Tư pháp các vấn đề liên quan nhằm triển khai có hiệu quả Chiến lược; hàng năm, từng giai đoạn tổng hợp kết quả triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

1.7. Trách nhiệm của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện tại Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; hàng năm, từng giai đoạn tổng hợp kết quả triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

1.8. Trách nhiệm của Liên đoàn luật sư, Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư

- Liên đoàn luật sư Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết của Liên đoàn luật sư Việt Nam để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược; định kỳ hàng năm, từng giai đoạn xây dựng Báo cáo về tình hình triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết của Đoàn luật sư trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược; định kỳ hàng năm, từng giai đoạn xây dựng Báo cáo về tình hình triển khai Chiến lược gửi Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

- Các tổ chức hành nghề luật sư trong phạm vi trách nhiệm của mình phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện Chiến lược; đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền triển khai có hiệu quả Chiến lược.

1.9 Trách nhiệm của các Tập đoàn kinh tế của nhà nước, Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, cơ quan, tổ chức có liên quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Hội, hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng, cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm nâng cao nhận thức của các tổ chức, doanh nghiệp là thành viên của mình về vị trí, vai trò của luật sư; xây dựng cơ chế sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý của luật sư trong các giao dịch, tranh chấp; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện các công việc trong Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho cơ quan chủ trì trong quá trình nghiên cứu, khảo sát phục vụ cho việc triển khai Chiến lược; kiến nghị, đề xuất với Bộ Tư pháp các vấn đề liên quan nhằm triển khai có hiệu quả Chiến lược; hàng năm, từng giai đoạn tổng hợp kết quả triển khai Chiến lược gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Nội dung của Báo cáo tình hình triển khai Chiến lược và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược của các cơ quan, tổ chức tập trung vào việc tổng hợp, đánh giá những kết quả đạt được; khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân của những hạn chế vướng mắc và đề xuất, kiến nghị; dự kiến kế hoạch triển khai Chiến lược và Kế hoạch tổng thể của năm tiếp theo. Thời hạn gửi báo cáo định kỳ là trước ngày 15 tháng 10 hàng năm; báo cáo từng giai đoạn thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan đầu mối giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức thực hiện Chiến lược và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Kinh phí thực hiện

2.1 Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này bao gồm kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và kinh phí đóng góp, hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư và các nguồn thu hợp pháp khác.

2.2 Các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai các nội dung của Chiến lược và Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược, căn cứ vào nội dung, tiến độ thực hiện của các hoạt động và chế độ chi tiêu hiện hành xây dựng dự toán kinh phí hàng năm gửi Bộ Tài chính xem xét, bố trí theo quy định của pháp luật.

Đối với các nhiệm vụ do Bộ, ban ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương thực hiện do ngân sách trung ương bảo đảm; đối với các nhiệm vụ do Sở, ban ngành, cơ quan, tổ chức ở địa phương thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường